TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **01**/2023/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 05 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 244/2022/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị D, sinh năm 1981
- *Bị đơn:* Anh Đinh Xuân H, sinh năm 1989

Cùng cư trú tại: thôn 4, xã B, huyện Đ, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Vũ Thị D, anh Đinh Xuân H thống nhất thay đổi lại người nuôi con; cụ thể chị Dung trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đinh Gia N, sinh năm 2010 đến khi cháu N thành niên, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền thăm nom, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền và nghĩa vụ của anh chị đối với con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

2.Về án phí: chị D nhận nộp 300.000đ án phí DSST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị D đã nộp trước là 300.000đ, theo biên lại thu tiền số 0000759 ngày 17/11/2022 của Chi cục thi hành án huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Tòa án tỉnh Bình Phước;*
- *VKS huyện;*
- *Chi cục THA huyện;*
- *UBND xã, T.trấn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

LƯU THÙY LINH